

Mẫu số: 03-8/TNDN
(Kèm theo Thông tư số 89/2026/TT-BTC
ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng
Bộ Tài chính)

Phụ lục

BẢNG PHÂN BỐ SỐ THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP PHẢI NỘP ĐỐI VỚI ĐƠN VỊ PHỤ THUỘC, ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH

(Kèm theo tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp số 03/TNDN)

[01] Kỳ tính thuế:.....

[02] Tên người nộp thuế:

[03] Mã số thuế:

[04] Tổng số thuế TNDN phải nộp được phân bổ: đồng

[05] Tổng chi phí được phân bổ:.....đồng

Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam

[illegible]

	Nhà máy ...											
	Tổng cộng								[06]	[07]		

Tôi cam đoan số liệu, tài liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những số liệu, tài liệu đã khai./.

**NGƯỜI TRỰC TIẾP THỰC HIỆN DỊCH VỤ
LÀM THỦ TỤC VỀ THUẾ**

Họ và tên:.....
Chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về thuế
số:.....

..., ngày..... tháng..... năm.....

**NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ**

(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử)

Ghi chú:

1. TNDN: Thu nhập doanh nghiệp;
2. Cột (4) và (5): Khai tên xã/phường/đặc khu, tỉnh nơi có văn phòng điều hành nhà máy thủy điện.
3. Cột (10): NNT kê khai số thuế TNDN nộp thừa kỳ trước chuyển sang bù trừ với số thuế TNDN phải nộp kỳ này
4. Cột (11): NNT kê khai số thuế TNDN đã tạm nộp trong năm tính đến thời hạn nộp hồ sơ khai quyết toán.
5. Chỉ tiêu [06] được tổng hợp vào chỉ tiêu G1 của tờ khai 03/TNDN.
6. Chỉ tiêu [07] được tổng hợp vào chỉ tiêu G2 của tờ khai 03/TNDN.
7. NNT có cơ sở sản xuất khác tỉnh là nhà máy thủy điện nằm trên nhiều tỉnh kê khai số thuế TNDN phân bổ cho nhà máy tại Phụ lục này, đồng thời kê khai số thuế TNDN phân bổ cho từng tỉnh tại Phụ lục 03-8B/TNDN.